TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-KDTM	*ĐP, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2023/TLST- KDTM ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank).

Địa chỉ trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trương Công T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Công ty TNHH PV;

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 237 đường 79, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà

Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Bá M - Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Bá M, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký HKTT: Đội 11, thôn ĐH, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số nhà 237 đường 79, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Công ty TNHH PV phải trả cho VPBank số tiền sau:

- Số tiền còn nợ lại theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 290920-6415932-01-SME ngày 30/9/2020 và khế ước nhận nợ số 300920-6415932-01-SME ngày 30/9/2020 tạm tính hết ngày 13/3/2023 là: ***1.360.366.054 đồng (Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bốn đồng)***, trong đó: Nợ gốc: 952.445.353 đồng; Nợ lãi: 369.353.953 đồng; phạt chậm trả: 38.566.749 đồng;

- Số tiền còn nợ lại theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm số 264-C-221920 ngày 04/01/2018 tạm tính hết ngày 13/3/2023 là: ***858.718.397 đồng (Tám trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười tám nghìn ba trăm chín mươi bảy đồng)***, trong đó: Nợ gốc: 424.838.565 đồng; Nợ lãi: 398.396.288 đồng; phạt chậm trả: 35.483.544 đồng;

2.2. Kể từ ngày 14/3/2023 Công ty TNHH PV phải tiếp tục trả VPBank tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 290920-6415932-01-SME ngày 30/9/2020; khế ước nhận nợ số 300920-6415932-01-SME ngày 30/9/2020 và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm số 264-C-221920 ngày 04/01/2018 cho đến khi trả hết các khoản nợ. (*Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay*).

2.3 Trong trường hợp Công ty TNHH PV không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VPBank như nêu ở trên, thì ông Đỗ Bá M phải có nghĩa vụ trả nợ cho VPBank thay cho Công ty TNHH PV.

2.4. Kể từ ngày có quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH PV, ông Đỗ Bá M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ

cho VPBank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác M, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty PV, ông Đỗ Bá M để thu hồi khoản nợ vay.

2.4. Về án phí: Công ty TNHH PV tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.190.800 đồng (Ba mươi tám triệu một trăm chín mươi nghìn tám trăm đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 36.380.000 đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003032 ngày 14/02/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà